

Số: 73/BC-HĐND

An Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Ngày 02 tháng 11 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Tờ trình số 677/TTr-UBND dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018.

Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Tờ trình số 677/TTr-UBND.

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã thẩm tra Tờ trình số 677/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Tán thành Tờ trình số 677/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy

định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan sớm tham mưu, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Tăng cường công tác thẩm định, thanh toán khoản hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng đối tượng, định mức và thời gian quy định.

2. Việc xem xét ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban Văn hóa - xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy để “báo cáo”;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Gi.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Chanh
Lê Tuấn Khanh

Số: 74/BC-HĐND

An Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài
theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;
- Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
- Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
- Căn cứ Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
- Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;
- Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã thẩm tra Tờ trình số 691/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo

Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang,

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Tán thành Tờ trình số 691/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, sau khi Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết nêu trên đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xuất khẩu lao động; tăng cường tuyên truyền về Bộ Luật Lao động, các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước đối với công tác xuất khẩu lao động để mọi người hiểu đầy đủ về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia xuất khẩu lao động; nhất là ý thức của lao động trong việc chấp hành pháp luật lao động, phong tục tập quán của nước tiếp nhận lao động An Giang đến làm việc, để người lao động thực hiện hợp đồng thuận lợi hơn.

- Trang bị cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài những kiến thức cơ bản cho quá trình lao động ở nước ngoài. Đối tượng giáo dục định hướng là lao động chuẩn bị xuất cảnh, đây là lực lượng gồm nhiều thành phần khác nhau về trình độ, về hoàn cảnh gia đình, về khả năng tiếp thu vì vậy trong giáo dục cần được chuẩn bị tốt và thiết thực, sát thực tế, đảm bảo có chất lượng, có hiệu quả.

2. Việc xem xét ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban Văn hóa - xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *msy*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy "báo cáo";
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-P.



Lê Tuấn Khanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Số: 75/BC-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều và người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Ngày 23 tháng 10 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Tờ trình số 649/TTr-UBND và dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ 30% mệnh giá thẻ bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo và người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thiếu hụt bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

Qua nghiên cứu và trao đổi với cơ quan chuyên môn, đến ngày 20 tháng 11 năm 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Tờ trình số 649/TTr-UBND thành Tờ trình số 727/TTr-UBND.

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã thẩm tra Tờ trình số 727/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều và người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh An Giang,

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Tán thành Tờ trình số 727/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều và người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh An Giang.

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Việc xem xét ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều và người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban Văn hóa - xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy “báo cáo”;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-P.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Tuấn Khanh

Lê Tuấn Khanh

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh
ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp
đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Tờ trình số 708/TTr-UBND dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025.

Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh Tờ trình số 708/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 thành Tờ trình số 730/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020.

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã thẩm tra Tờ trình số 730/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025.

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Tán thành Tờ trình số 730/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025.

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Việc xem xét ban hành Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban Văn hóa - xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy “báo cáo”;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Gi.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Tuấn Khanh

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh
về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025
(lĩnh vực văn hóa - xã hội)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã thẩm tra Tờ trình số 662/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025,

Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Về định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Ban Văn hóa - xã hội cơ bản thống nhất các chỉ tiêu, giải pháp và phương hướng theo Tờ trình số 662/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Ban Văn hóa - xã hội đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh một số vấn đề sau đây:

- Về lĩnh vực giáo dục: Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành giáo dục theo hướng chuẩn hóa, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, phù hợp với vị trí việc làm của từng đơn vị. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định. Có chính sách tuyển dụng phù hợp đối với con em đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường hơn nữa tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, bổ sung giáo viên Tiếng Anh cho các cấp học để thực hiện hiệu quả Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2020 - 2025" trên địa bàn tỉnh An Giang.

Quan tâm thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục, đặc biệt đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Tập trung rà soát và ưu tiên đầu tư đối với những trường học không cần nhiều vốn hoặc các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới mà vẫn còn trường học chưa đạt chuẩn quốc gia để các trường này sớm được công nhận là trường học đạt chuẩn quốc gia theo quy định nhằm đảm

bảo công bằng trong thụ hưởng giáo dục, đồng thời, tạo động lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên gắn bó và trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục.

- Về lĩnh vực y tế: Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế; nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh; củng cố hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở; tăng cường kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hiện có hiệu quả và bền vững công tác dân số; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, vắc xin, sinh phẩm y tế đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh, phòng bệnh của nhân dân và sử dụng thuốc an toàn hợp lý; đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính y tế; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành y tế.

Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, hành vi xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế. Tăng cường công tác quản lý chất thải y tế, bảo đảm các điều kiện vệ sinh môi trường trong các cơ sở y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, thân thiện với môi trường theo Quyết định số 3638/QĐ-BYT ngày 15/7/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch triển khai cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp.

- Về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội: Quan tâm, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện tốt hơn cơ chế, chính sách thúc đẩy việc định hướng, phân luồng, đào tạo nghề cho học sinh sau bậc trung học; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trục lợi trong đào tạo, xử lý nghiêm tình trạng đào tạo không đảm bảo chất lượng, đào tạo không xuất phát từ nhu cầu thị trường lao động, không vì quyền lợi của người học.

- Về lĩnh vực du lịch: Tuyên truyền, quảng bá giới thiệu các khu, điểm, sản phẩm, dịch vụ du lịch, các di tích lịch sử, văn hóa, làng nghề, chương trình năm du lịch tại An Giang để thu hút khách du lịch; Bên cạnh đó, tập trung thiết kế, xuất bản, sản xuất các ấn phẩm, vật phẩm, quà tặng quảng bá, xúc tiến du lịch; vận động các doanh nghiệp tham gia khuyến mại; tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ du lịch cho cán bộ, nhân viên, người lao động của các đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn.

2. Việc xem xét ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban Văn hóa - xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy "báo cáo";
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-P.



**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Chauk
Lê Tuấn Khanh

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 (Lĩnh vực văn hóa - xã hội)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019, trên cơ sở kết quả khảo sát, giám sát, ý kiến của cử tri, thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Văn hóa - xã hội tổ chức cuộc họp vào ngày 25/11/2020 thảo luận kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 (Lĩnh vực văn hóa - xã hội) và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021, Ban thống nhất ý kiến như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VĂN HÓA - XÃ HỘI NĂM 2020:

Năm 2020 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020. Năm 2020 cũng là năm kinh tế của tỉnh gặp nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến bất thường nhất là dịch bệnh Covid-19,... ảnh hưởng lớn tới đời sống và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân. Nhưng với quyết tâm cao trong chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân tỉnh, cùng với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nên kinh tế - xã hội tỉnh nhà vẫn có nhiều điểm sáng như: Kinh tế - xã hội có tăng trưởng, các lĩnh vực văn hóa, an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, cụ thể từng lĩnh vực như sau:

1. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

Trong năm 2020, ngành đã thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục, tiếp tục phát triển theo hướng nâng cao chất lượng với quy mô, mạng lưới trường, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư khang trang, đảm bảo hoạt động dạy học; công tác đầu tư, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc qua được đẩy mạnh thực hiện đạt 40,65%, tăng 11,55% so với cùng kỳ, dù chưa đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nhưng thể hiện sự quan tâm đầu tư của các ngành, các cấp trong tỉnh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô các ngành học, cấp học; chất lượng giáo dục các cấp học được củng cố và có bước phát triển, nhiều mô hình điểm về giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh được phát huy và nhân rộng; phong trào khuyến học, khuyến tài

trên địa bàn phát triển rộng khắp, một số địa phương đã thành lập Quỹ khuyến học - khuyến tài. Qua đó, góp phần nâng cao trình độ dân trí, khơi dậy truyền thống hiếu học tại địa phương, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội cùng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; tiếp tục duy trì kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt tỷ lệ cao, nằm trong top 10 tỉnh, thành cả nước và giữ vững vị trí đứng đầu các tỉnh khu vực đồng bằng sông Cửu Long (4 năm liên tục, từ 2017 - 2020); tỷ lệ học sinh giỏi ổn định; học sinh trúng tuyển vào các trường đại học và cao đẳng tăng... Đặc biệt, ngành giáo dục và đào tạo đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai dạy học trực tuyến qua mạng internet, trên truyền hình đạt kết quả tích cực trong thời gian học sinh nghỉ học phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế khó khăn mà ngành cần quan tâm khắc phục trong thời gian tới: Tỷ lệ học sinh bỏ học có giảm nhưng chưa nhiều, công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong việc vận động học sinh bỏ học trở lại trường chưa thường xuyên; công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở còn hạn chế; một số cán bộ quản lý thiếu chủ động sáng tạo trong điều hành hoạt động của đơn vị; một số giáo viên vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới; nhiều phòng học xuống cấp, thiếu nhà vệ sinh đạt chuẩn dẫn đến việc tổ chức bán trú cho trẻ còn gặp khó khăn.

2. Lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thực hiện, hệ thống tổ chức mạng lưới y tế được củng cố, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị được tăng cường đầu tư nâng cao năng lực chuyên môn, cả về lĩnh vực y tế dự phòng và điều trị, y tế cơ sở và y tế chuyên sâu. Cung ứng dịch vụ y tế ngày càng được cải thiện, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân; các chương trình mục tiêu y tế thực hiện đạt tiến độ kế hoạch đề ra, tình hình vệ sinh thực phẩm được kiểm soát, không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Hoạt động y tế dự phòng, tiêm chủng mở rộng tiếp tục được duy trì. Công tác phòng chống dịch bệnh được thường xuyên theo dõi, giám sát, tỷ lệ số ca mắc sốt xuất huyết, tay chân miệng giảm so với cùng kỳ và đến nay tỉnh chưa ghi nhận trường hợp mắc bệnh Covid-19... Đặc biệt, tỉnh vừa khởi công xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền An Giang, dự án sau khi hoàn thành đưa vào hoạt động sẽ tăng cường cơ sở vật chất cho ngành y tế góp phần đa dạng hóa công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

Bên cạnh những điểm nổi bật trong năm 2020, lĩnh vực y tế vẫn còn một số vấn đề mà ngành cần quan tâm thực hiện tốt hơn trong thời gian tới đó là:

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành theo định hướng chuyên khoa hóa tuyến tỉnh và y tế phổ cập ở tuyến cơ sở.

- Chất lượng khám, chữa bệnh tuy đã được nâng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng mong muốn của người dân. Đội ngũ cán bộ y tế còn thiếu, nhất là bác sĩ, dược sĩ có trình độ chuyên sâu. Công tác quản lý về an toàn vệ sinh thực phẩm còn gặp nhiều khó khăn.

3. Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội:

Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, việc thực hiện Bảo hiểm xã hội đã đạt được kết quả tích cực. Việc tuyên truyền các chính sách BHXH, BHYT đến người dân được thực hiện thường xuyên; ngành BHXH đã khai thác tốt mạng xã hội Facebook, Zalo làm kênh tuyên truyền cho người dân dễ tiếp cận. Công tác phối hợp giữa BHXH với các sở, ngành, địa phương được duy trì và ngày càng hiệu quả, góp phần thực hiện tốt chính sách BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn. Tổng số thu BHXH, bảo hiểm tai nạn (BHTN), BHYT 9 tháng đầu năm tăng 6,88%; công tác phát triển đối tượng được quan tâm thực hiện, trong đó đối tượng tham gia BHXH tự nguyện tăng 3.038 người; tỷ lệ bao phủ BHYT 9 tháng đầu năm đạt 88,48%, tăng 1,64% so với cùng kỳ; việc cấp sổ BHXH, thẻ BHYT cơ bản đảm bảo.

Bên cạnh những điểm sáng, ngành cần quan tâm:

- Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT tuy có những chuyển biến tích cực nhưng hiệu quả chưa cao, tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh.

- Tổng số nợ BHXH, BHTN, BHYT còn cao (162.181 triệu đồng), chiếm 4,55% so với chỉ tiêu thu, cao hơn chỉ tiêu giảm nợ của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Nhiều đơn vị trốn đóng, nợ đóng BHXH, BHTN, BHYT cố tình không chấp hành quyết định xử phạt hành chính, nhưng chưa có giải pháp xử lý hiệu quả.

4. Lĩnh vực lao động - việc làm - an sinh xã hội:

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm đạt kế hoạch đề ra (đào tạo nghề cho 25.000 người, đạt 100% kế hoạch, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề nghiệp đạt 60% và tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%).

Việc đổi mới hình thức tư vấn, tuyển sinh góp phần nâng chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp cao hơn 20% so với năm 2019 và đạt tỷ lệ 119,75% so với kế hoạch năm 2020. Việc phối hợp hỗ trợ, trao đổi thông tin với các địa phương, đơn vị được quan tâm đã góp phần chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, thiếu sót và giải quyết tốt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Tiếp tục tổ chức và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, dự án chương trình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh; toàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành 100% chi hỗ trợ 228.295 đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 với tổng kinh phí chi trả trên 230.466 triệu đồng.

Công tác quản lý, giáo dục và lập hồ sơ người nghiện ma túy đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đi vào nề nếp. Tình hình hoạt động mại dâm, hoạt động buôn bán người tiếp tục được kiểm soát.

Tuy nhiên, công tác đào tạo nghề, trong đó có đào tạo nghề cho lao động nông thôn chất lượng và hiệu quả chưa thật sự gắn kết với nhu cầu của thị trường lao động; số lượng lao động của An Giang tham gia đi làm việc có thời

hạn ở nước ngoài tăng hàng năm, nhưng vẫn thấp hơn một số tỉnh thành trong khu vực, kết quả đạt được còn chưa tương xứng với tiềm năng nguồn lực lao động của tỉnh.

5. Lĩnh vực dân tộc - tôn giáo:

Tình hình kinh tế - xã hội của vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được cải thiện đáng kể, giao thông đi lại thuận tiện, hệ thống thông tin liên lạc được phát triển rộng khắp, nhận thức của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã được nâng lên đáng kể... Tuy nhiên, để công tác dân tộc tiếp tục phát triển theo chiều sâu, công tác tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số cần phải được đổi mới.

Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong tỉnh ổn định. Chính quyền các cấp luôn quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt đúng pháp luật. Tín đồ tôn giáo tham gia sinh hoạt tôn giáo đúng phương châm “tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước và đóng góp tích cực vào các phong trào do địa phương phát động, nhất là các hoạt động từ thiện nhân đạo, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

6. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:

Sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch có nhiều hoạt động sôi nổi, rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở; công tác tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng Xuân Canh Tý năm 2020 và các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh được quan tâm thực hiện, nổi bật là triển khai các hoạt động tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp, Đại hội XI Đảng bộ tỉnh tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Các hoạt động thi đấu thể thao được tổ chức có chất lượng chuyên môn cao, đã thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia và cổ vũ nhiệt tình. Bên cạnh đó, các đội tuyển thể thao thành tích cao của tỉnh cũng đạt được nhiều kết quả nổi bật: Đã cử 269 lượt vận động viên thi đấu tại các giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia, kết quả đạt được 206 huy chương các loại (63 huy chương vàng, 69 huy chương bạc, 74 huy chương đồng).

Công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch. Ngoài ra, tại kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh là một trong những điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư. Đặc biệt, trong bối cảnh cách ly, giãn cách xã hội, đã nổi bật lên những giá trị văn hoá, đạo đức xã hội, truyền thống gia đình tốt đẹp; nhiều gương người tốt, việc tốt được nhân rộng, phát huy.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực nêu trên, lĩnh vực này vẫn còn một số hạn chế như: Mặc dù, tỉnh đã có nhiều cố gắng trong việc cải thiện cơ sở hạ tầng du lịch nói chung bao gồm hạ tầng giao thông, hạ tầng viễn thông và hạ tầng tại các khu - điểm du lịch và hạ tầng dịch vụ du lịch nói riêng bao gồm: Dịch vụ cơ sở lưu trú, hạ tầng nhà vệ sinh nhưng đến thời điểm hiện tại

vẫn chưa đạt được yêu cầu, chưa khai thác hết tiềm năng thế mạnh về du lịch của tỉnh; tình hình an ninh trật tự tại một số di tích lịch sử văn hóa còn chưa đảm bảo, gây bức xúc dư luận; tình trạng buôn bán hàng rong, chèo kéo khách, một số cửa hàng không niêm yết giá bán chưa được xử lý triệt để...

II. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI KẾ HOẠCH NĂM 2021 (LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI):

Các Ủy viên của Ban thống nhất với nhiệm vụ, giải pháp mà Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thực hiện trong năm 2021. Đa số ý kiến cho rằng đây là năm cuối của kế hoạch 5 năm, nhằm đạt mục tiêu, chỉ tiêu chúng ta phải tập trung phát triển kinh tế đồng thời giải quyết tốt các chính sách an sinh xã hội là phù hợp với nguyện vọng nhân dân tỉnh nhà. Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2021, Ban Văn hóa - xã hội đề xuất, kiến nghị một số vấn đề sau đây:

1. Về giáo dục và đào tạo:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh, nâng cao hiệu quả đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm sau đào tạo; chú trọng công tác quản lý học sinh sau khi phân luồng học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông tham gia đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học và sa vào tệ nạn xã hội.

- Có kế hoạch kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, đào tạo ở các cấp học để có lộ trình đầu tư thích hợp, từng bước khắc phục tình trạng thiếu phòng, lớp học, thiết bị học tập, thiếu chỗ ở cho học sinh bán, nội trú; đảm bảo đủ công trình vệ sinh đạt chất lượng.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, quy hoạch quỹ đất, đầu tư xây dựng một cách có trọng tâm, trọng điểm gắn với kế hoạch xây dựng nông thôn mới, trong đó cần ưu tiên các nguồn lực đầu tư để xây dựng trường chuẩn quốc gia một cách có hiệu quả; từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và chất lượng giáo dục toàn diện trên toàn tỉnh.

2. Về y tế - chăm sóc sức khỏe:

- Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, khám, chữa bệnh; tập trung phòng, chống dịch bệnh Covid-19; đồng thời phòng chống các dịch bệnh khác không để tình trạng lơ là dẫn đến tình trạng không mong muốn “dịch chồng dịch” xảy ra; chú trọng phát triển y tế ở miền núi, biên giới; mở rộng mạng lưới bệnh viện vệ tinh, mô hình bác sĩ gia đình.

- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho y tế cơ sở, qua đó góp phần giảm tải tuyến trên; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý khám chữa bệnh, nhất là trong hệ thống y tế tư nhân; tổ chức kết nối liên thông để phát huy tối đa hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh để từng bước phát triển ngành theo định hướng chuyên khoa hóa tuyến tỉnh và y tế phổ cập ở tuyến cơ sở.

- Thực hiện tốt chính sách thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh An Giang giai đoạn 2020 - 2025.

- Tăng cường, quản lý chặt chẽ, giám sát, kiểm tra, đảm bảo tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Tân Sửu 2021 sắp tới.

3. Về Bảo hiểm xã hội:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhóm người có nhiều tiềm năng như chủ hộ kinh doanh cá thể, người quản lý doanh nghiệp không hưởng tiền lương, người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, hội viên, thành viên các hội, đoàn thể, quần chúng, nhóm người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, tạm thời nghỉ việc... đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH tự nguyện.

- Tăng cường thực hiện thanh tra chuyên ngành đột xuất đối với doanh nghiệp nợ từ 03 tháng trở lên, đơn vị chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ cho người lao động; thực hiện chuyển hồ sơ sang cơ quan công an để xử lý kịp thời đối với đơn vị cố tình vi phạm pháp luật BHXH, BHYT, BHTN.

4. Về lao động - việc làm - an sinh xã hội:

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra, tuyên truyền vận động hộ nghèo đủ điều kiện tự nguyện thoát nghèo; triển khai các mô hình sản xuất, kinh doanh, đào tạo nghề... phù hợp với thực tế của từng địa phương, từng vùng nhằm tạo điều kiện cho các hộ nghèo có cơ hội tiếp cận và tham gia thực hiện thoát nghèo bền vững.

- Chủ động rà soát, quy hoạch và phát triển mạng lưới giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh công tác hướng nghiệp phân luồng liên thông trong giáo dục nghề nghiệp, chú trọng lao động nông thôn; đẩy mạnh xuất khẩu lao động, góp phần giảm nghèo bền vững, phát triển thị trường lao động hiện đại.

5. Về công tác dân tộc - tôn giáo:

- Tiếp tục tăng cường vận động, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trong tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh đảm bảo nhất quán theo chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thường xuyên động viên đồng bào các tôn giáo thực hiện tốt phương châm sống "tốt đời, đẹp đạo"... Qua đó, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy đồng bào có đạo vươn lên trong lao động sản xuất, thoát nghèo, làm giàu chính đáng, tích cực tham gia các hoạt động xã hội - từ thiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức đồng bào dân tộc thiểu số. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách khắc phục khó khăn liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc, trọng tâm là giảm nghèo.

6. Về văn hóa, thể thao, du lịch và thông tin truyền thông:

- Tiếp tục rà soát, đầu tư, nâng cấp các khu, điểm du lịch, các lễ hội địa phương, các dịch vụ phục vụ du lịch, tạo sự đa dạng, đặc trưng về văn hoá để thu hút du khách trong và ngoài tỉnh, nhất là trong các dịp tết, lễ hội; tích cực kích hoạt hoạt động du lịch sau dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường công tác duy tu, bảo quản và phát huy các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Đẩy mạnh xã hội hóa kinh phí trùng tu, tôn tạo các di tích, gắn liền với việc giữ gìn, phát huy giá trị truyền thống, không để xảy ra tình trạng tự do hóa, tư nhân hóa trong trùng tu, tôn tạo các di tích.

- Tập trung tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch thu hút thị trường khách nội địa, triển khai hưởng ứng chương trình “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam”; Tham gia các hoạt động trong chương trình, sự kiện du lịch do Tổng cục Du lịch tổ chức; các hội chợ du lịch trong nước, các hội nghị, hội thảo xúc tiến du lịch; đẩy mạnh hệ thống thông tin, quảng bá, xúc tiến du lịch tại chỗ bằng việc cung cấp miễn phí các ấn phẩm quảng bá du lịch tại một số nơi như nhà hàng, khách sạn, điểm tham quan, điểm dừng chân trong tỉnh.

III. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH:

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch khẩn trương thực hiện để thu hút đầu tư góp phần thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh để du lịch thật sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021 về lĩnh vực văn hóa - xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Lưu : VT, Phòng Tổng hợp-P.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Lê Tuấn Khanh